

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày 20 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sái Đức Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hạnh và ông Hoàng Ngọc Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Thanh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2023/TLST-HS, ngày 03 tháng 7 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên **Nguyễn Ngọc T**, sinh ngày 28/9/1980.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Viết H (đã chết) và bà: Trần Thị D, sinh năm 1951; vợ là: Hà Thị T, sinh năm 1988 và có 01 con sinh năm 2017; Gia đình có 05 anh em bị cáo là con thứ nhất. Tiền án: ngày 28/02/2022, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/4/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lương Văn N, sinh năm 1962.

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Anh Vi Văn T1, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Xóm P, xã P, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

3. Anh Đỗ Văn C, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn Q, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Anh Lương Văn T, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Tổ dân phố số 2, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1959.

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 28 phút ngày 17/4/2023, Công thị trấn Đ nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà ở của ông Lương Văn N, sinh năm 1962, địa chỉ: TDP T, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên có một số đối tượng đang tụ tập đánh bạc trái phép được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Công an thị trấn Đ, huyện V đã thành lập Tổ công tác tiến hành xác minh nguồn tin. Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày Tổ công tác phát hiện 04 đối tượng đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Tá lả” được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại nền nhà bếp của gia đình ông Lương Văn N gồm: Lương Văn N (chủ nhà); Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1980, cư trú tại: TDP T, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên; Vi Văn T1, sinh năm 1983, cư trú tại: xóm P, xã P, huyện V, tỉnh Thái Nguyên và Đỗ Văn C, sinh năm 1990, cư trú tại: thôn Q, xã V, huyện B, tỉnh L. Khi phát hiện Tổ công tác Vi Văn T1

và Đỗ Văn C bỏ chạy, ngay sau đó đến Công an thị trấn trình diện. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 740.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 52 quân bài tú lơ khơ là dụng cụ dùng để đánh bạc. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc, sau đó bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền. Quá trình điều tra xác minh xác định được Nguyễn Ngọc T có 01 tiền án về tội đánh bạc đến nay chưa chấp hành xong thời gian thử thách.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận: Buổi trưa ngày 17/04/2023, bị cáo Nguyễn Ngọc T đến nhà ông Lương Văn N chơi ngòì uống nước và uống rượu. Đến khoảng 14 giờ thì có Vi Văn T1 và Đỗ Văn C đi đến cùng ngòì. Trong lúc ngòì nói chuyện thì cả 04 người rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi Phỏm tá lả được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, T nói người nào thắng bạc thì dùng số tiền thắng được mua vịt và thức ăn về nấu nướng để uống rượu. Sau đó cả 04 đối tượng cùng nhau đi xuống bếp nhà ông N ngòì trên chiếc chiếu nhựa màu xanh đã được trải sẵn từ trước, ông N lấy ra bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài để đánh bạc. Nguyễn Ngọc T ngòì đối diện Lương Văn N, bên trái T là Vi Văn T1 ngòì đối diện Đỗ Văn C. Cả bốn người cùng thống nhất đánh bạc bằng hình thức sử dụng bộ bài tú lơ khơ chơi bài tá lả (đánh phỏm), và mức tiền cược mỗi ván bài như sau: Bắt đầu một ván tá lả, người chơi đánh đầu tiên sẽ được chia 10 lá bài, những người còn lại được chia 9 lá bài. Tất cả các lá bài còn lại được đặt ở giữa chiếu bạc, gọi là nọc. Người chơi đầu tiên sẽ đánh ra 1 lá bài. Người tiếp theo sẽ ăn lá bài đó nếu nó hợp với các lá bài đang có tạo thành phỏm. Nếu người tiếp theo không ăn lá bài đó thì sẽ phải bốc 1 lá bài trong nọc. Sau khi ăn bài hoặc bốc bài, người chơi phải đánh ra 1 lá bài. Cứ tiếp tục như vậy cho đến hết vòng, ván bài sẽ kết thúc khi trong chiếu có 1 người chơi là ù (có 03 phỏm). Nếu trong chiếu không có ai ù, sau 4 lượt ván bài sẽ kết thúc. Khi đánh lượt cuối, người chơi phải hạ tất cả phỏm mình đang có rồi mới đánh quân cuối cùng. Người chơi nào ăn bài của người chơi trước ở lượt đánh cuối gọi là ăn chốt. Các quân bài còn lại sẽ được giữ lại để tính điểm khi kết thúc ván bài, người ít điểm nhất là người thắng (nhất), người ít điểm thứ hai là người nhì, người nhiều điểm nhất là người bét. Người nào không có phỏm thì không tính điểm với 03 người còn lại. Người nào nhất sẽ là người chia bài và là người đánh đầu tiên của ván bài tiếp theo. Cả bốn người cùng thống nhất mức tiền cược mỗi ván bài như sau: Người nhất ván bài (về

nhất) sẽ thắng tiền của người về nhì, về ba và về bét, người về nhì thua số tiền 20.000 đồng, người về ba thua số tiền 40.000 đồng, người về bét thua số tiền là 60.000 đồng, người nào không có phỏm (móm) thì thua số tiền 80.000 đồng, nếu người nào bị ăn cây chót (quân bài của người chơi trước ở lượt đánh cuối) thì phải trả cho người ăn quân bài đó số tiền 80.000 đồng, người nào ù (có 03 phỏm) thì những người khác phải trả cho người ù số tiền 100.000 đồng, hai người ngồi đối diện nhau không ăn tiền của nhau (chéo cánh). Các đối tượng tham gia đánh bạc đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày tổ công tác của Công an thị trấn Đ phát hiện lập biên bản. Các đối tượng sử dụng số tiền để tham gia như sau: Nguyễn Ngọc T khai khi đánh bạc T có khoảng 140.000 đồng lấy ra để đánh bạc, có ván thắng, ván thua, tại thời điểm đánh bạc T để tiền trên chiếu trước vị trí ngồi, đến khi bị phát hiện; Lương Văn N sử dụng số tiền 300.000 đồng để đánh bạc, có ván thắng, có ván thua. Tại thời điểm Công an phát hiện thì N đang để tiền ở trên chiếu trước vị trí ngồi của mình; Vi Văn T1 có 300.000 đồng nên đã bỏ ra để đánh bạc, T1 tham gia đánh bạc nhiều ván, có ván thắng ván thua, số tiền thắng thua, khi bỏ chạy số tiền đều để trên chiếu bạc; Đỗ Văn C khi tham gia đánh bạc C không có đồng nào, C đánh chéo cánh với T1 thống nhất nếu thua T1 sẽ trả hộ, nhưng khi đánh C thắng được 3 ván và thua một số ván nhưng vẫn còn được tiền cụ thể bao nhiêu C không đếm, khi bỏ chạy đều để trên chiếu bạc.

Tại bản Kết luận giám định số 683/KL-KTHS ngày 18/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số tiền gửi giám định trong phong bì ký hiệu T1 là tiền thật.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 35/CT-VKSVN, ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố Nguyễn Ngọc T về tội: “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo kết luận: giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo, đề nghị với Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Ngọc T từ 12 đến 15 tháng tù. Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chấp hành hình phạt 09 (chín) tháng tù về tội: “Đánh bạc” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST, ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chấp hành hình phạt chung từ 21 đến 24 tháng tù, được trừ đi số ngày bị tạm giam từ ngày 24/9/2021 đến ngày 05/10/2021.

Phạt bổ sung bị cáo T từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếc nhựa màu xanh trắng đã qua sử dụng có kích thước 1,6m x 2m;

- Tịch thu số tiền 740.000 đồng dùng vào việc đánh bạc để sung vào Ngân sách nhà nước. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để cải tạo sớm trở về địa phương đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Nguyên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai đó có căn cứ chấp nhận vì đúng như cáo trạng truy tố, phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 17/4/2023, tại nhà ông Lương Văn N, sinh năm 1962 thuộc tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo Nguyễn Ngọc T có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích đã cùng với Lương Văn N, Vi Văn T và Đỗ Văn C là những đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về các tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “Tá lả” được thua bằng tiền, khi đang đánh bạc thì bị Công an thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang lập biên bản và thu giữ số tiền là 740.000 đồng. Sau đó, chuyển cho cơ quan điều tra Công an huyện V để xử lý theo thẩm quyền.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc T có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên ngày hôm nay đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Nội dung Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

- Bị cáo đều là người có nhân thân xấu có tiền án về tội đánh bạc đang trong thời gian thử thách lại tiếp tục phạm tội, nguyên nhân là do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên đã rủ nhau đánh bài để sát phạt nhau bằng tiền để thu lợi bất chính. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo được hướng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2022/HSST, ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên. Xử phạt 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng về tội: “Đánh bạc” trong thời gian thử thách bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới. Vì vậy, áp dụng khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 09 (chín) tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên và tổng hợp với bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân của bị cáo, tính chất mức độ tội phạm và tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T một khoản tiền để sung vào ngân sách Nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 52 quân bài tứ lơ khơ, 01 chiếu nhựa màu xanh trắng đã qua sử dụng có kích thước 1,6m x 2m dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 740.000 đồng dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu để sung vào Ngân sách nhà nước.

[6] Xét đề nghị của Đại diện viện kiểm sát trong lời luận tội về tội danh, mức hình phạt chính, phạt bổ sung, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[7] Về tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam bị cáo Tú với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[8] Trong vụ án này, còn có các đối tượng: Lương Văn N, Vi Văn T1 và Đỗ Văn C đều không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc. Tổng số tiền dùng vào mục đích đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Vì vậy, hành vi đánh bạc của Lương Văn Np, Vi Văn T1 và Đỗ Văn C ngày 17/4/2023 không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Ngày 15/6/2023, Công an huyện V đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước theo pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 38 và Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 326 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ngọc T** phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt Nguyễn Ngọc T **12** (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 4 năm 2023.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chấp hành hình phạt **09** (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **18** (mười tám) tháng về tội: “Đánh bạc”. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST, ngày 28/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện V. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chấp hành hình phạt chung **21**(Hai mươi một) tháng tù, được trừ đi số ngày bị tạm giam từ ngày 24/9/2021 đến ngày 05/10/2021.

3. Phạt bổ sung bị cáo T 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Ra quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Ngọc T với thời hạn **45** (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếu nhựa màu xanh trắng đã qua sử dụng có kích thước 1,6m x 2m;

- Tịch thu số tiền 740.000 đồng (Bảy trăm bốn mươi nghìn đồng) dùng vào việc đánh bạc để sung vào Ngân sách nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/6/2023 và ủy nhiệm chỉ ngày 29/6/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

6. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (ông N, anh T1, anh C) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện V;
- Cơ quan điều tra CA huyện V;
- CQTHAHS Công an huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- Bị cáo-NLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sái Đức Trung

